

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện đầu tư công 6 tháng đầu năm 2023 phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm.

Phần thứ I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CÔNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Thực hiện Quyết định số 3371/QĐ-UBND ngày 9/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022; Trên cơ sở Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 22/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về Phân bổ dự toán thu, chi Ngân sách nhà nước năm 2023; Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 22/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về Phê chuẩn kế hoạch đầu tư công năm 2023. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, giám sát của Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện 6 tháng đầu năm 2023 đạt được kết quả như sau:

I. Tình hình phân bổ và quản lý vốn đầu tư công năm 2023:

1. Công tác phân bổ vốn đầu tư công năm 2023:

Kế hoạch vốn năm 2023 giao đầu năm là **73,421** tỷ đồng, trong quá trình thực hiện sau khi được bổ sung vốn đầu tư năm 2023, được phép kéo dài thời gian thực hiện kế hoạch vốn năm 2022, đến nay tổng kế hoạch vốn đầu tư trên địa bàn huyện là: **409,699** tỷ đồng. Bao gồm các nguồn vốn sau:

a) Vốn đầu tư từ ngân sách huyện 67.147 triệu đồng, gồm:

- Nguồn XDCB tập trung NS huyện theo phân cấp: 18.076 triệu đồng.
- Nguồn XDCB tập trung NS tỉnh hỗ trợ: 7.465 triệu đồng.
- Nguồn thu sử dụng đất NS huyện: 5.000 triệu đồng.
- Nguồn tăng thu năm 2022 NS huyện: 5.375 triệu đồng.
- Nguồn tiết kiệm chi NS huyện: 797 triệu đồng.
- Nguồn NS huyện năm 2022 được phép kéo dài: 30.434 triệu đồng.

b) Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu 85.200 triệu đồng, gồm:

- Nguồn XD CBTT : 24.843 triệu đồng. (Bao gồm: Hỗ trợ XD đường kết hợp kè suối khe Diêng 6,8 tỷ; Đường nguyên liệu Tà Bhing 3,8 tỷ; đối ứng NQ 88 14,243 tỷ đồng)
- Nguồn tiết kiệm chi, tăng thu: 18.518 triệu đồng.
Trong đó thực hiện NQ 23: 15.000 triệu đồng.
- Nguồn tiết kiệm chi, tăng thu NS tỉnh hỗ trợ KCH ĐH, GTNT: 5.300 triệu đồng.

- Nguồn sử dụng đất: 17.584 triệu đồng.
- +Thực hiện NQ16/TU: 12.000 triệu đồng.
- + Hỗ trợ NQ 03: 284 triệu đồng.
- + Hỗ trợ NTM: 5.300 triệu đồng.
- Nguồn vốn NS tỉnh đối ứng CT GNBV: 11.913 triệu đồng
- Nguồn NS tỉnh năm 2022 được phép kéo dài: 7.043 triệu đồng.
- c) Ngân sách Trung ương 257.352 triệu đồng, gồm:**
- NSTW hỗ trợ phát triển đời sống SX thủy điện SB4: 55.000 triệu đồng
- Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 60.608 triệu đồng.
- Chương trình MTQG GNBV: 38.582 triệu đồng.
- Chương trình MTQG xây dựng NTM: 15.400 triệu đồng.
- Nguồn vốn NS TW thực hiện 3 CTMT năm 2022 được phép kéo dài: 87.762 triệu đồng.

2. Công tác thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư:

UBND huyện đã trình Hội đồng nhân dân thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định, UBND huyện căn cứ vào Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phê chuẩn chủ trương đầu tư để tổ chức thực hiện.

3. Công tác thẩm định, phê duyệt dự án (Báo cáo kinh tế - kỹ thuật):

Ủy ban nhân dân huyện tổ chức phê duyệt 62 hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật các công trình với TMDT khoảng 150,7 tỷ đồng, giảm so với CĐT đề nghị khoảng 860 triệu đồng. Nhìn chung năm 2023 triển khai thủ tục đầu vào tương đối kịp thời.

4. Công tác quản lý nhà nước về đấu thầu:

UBND huyện phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các công trình theo phân cấp, theo đó năm 2023 đã phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho 64 công trình. Qua quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu 6 tháng đầu năm 2023, chi phí tiết kiệm được qua đấu thầu là 8,919 tỷ đồng.

II. Kết quả giải ngân vốn đầu tư công năm 2023:

1. Công tác giải ngân vốn đầu tư năm 2023:

Để thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo của tỉnh về công tác giải ngân vốn đầu tư năm 2023 tại Kế hoạch số 1118/KH-UBND ngày 03/3/2022, huyện đề ra Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 15/3/2023 về Kế hoạch thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2023. Mục tiêu phấn đấu giải ngân đạt 100% tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023. Trong đó, đến hết quý III năm 2023 đạt trên 70%; đến hết quý IV năm 2023 đạt trên 90% (riêng kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài được cấp thẩm quyền cho phép đạt 100%) và đến hết ngày 31/01/2024 giải ngân 100% vốn đầu tư công kế hoạch vốn năm 2023.

Để đạt được kết quả giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 nêu trên, huyện chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ và giải pháp cụ thể từ huyện đến cơ sở; Trong đó UBND huyện đề nghị các ngành, địa phương chỉ đạo quyết liệt, đôn đốc các chủ đầu tư khẩn trương đẩy nhanh thực hiện giải ngân vốn đầu tư công; chủ động rà soát và báo cáo các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; Kiên quyết điều chuyển (cắt giảm và bổ sung) kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023; tập trung

thực hiện công tác hoàn thiện hồ sơ thanh, quyết toán, Chủ động tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác giải ngân vốn đầu tư công năm 2023; Đẩy mạnh chế độ báo cáo, giám sát tình hình thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công 2023. Gắn công tác giải ngân với công tác thi đua khen thưởng và trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu...

Kết quả giải ngân vốn đầu tư 6 tháng đầu năm 2023: Đến 30/6/2023 Kho bạc Nam Giang đã giải ngân **138,539** tỷ đồng/**409,699** tỷ đồng, đạt tỷ lệ **33,81%**. Cụ thể như sau:

1.1 Giải ngân kế hoạch vốn 2022 kéo dài:

Tổng giải ngân 59,477 tỷ đồng /125,238 tỷ đồng = 47,49%. Trong đó: Khối huyện: giải ngân 49,5 tỷ đồng/106,061 tỷ đồng, đạt 46,67%. Khối xã: giải ngân 9,976 đồng/19,177 triệu đồng, đạt 52,02%.

1.2 Giải ngân kế hoạch vốn 2023:

Tổng giải ngân 79,062 tỷ đồng/284,461 tỷ đồng = 27,79%. Trong đó: Khối huyện: giải ngân 64,948 tỷ đồng/248,671 tỷ đồng, đạt 26,11%. Khối xã: giải ngân 14,114 tỷ đồng/35,7 tỷ đồng, đạt 39,54 %.

Trong đó giải ngân nguồn vốn đầu tư thuộc 03 Chương trình mục tiêu Quốc gia đến 30/6/2023 đạt 71,032 tỷ đồng/238,080 tỷ đồng = 29,84%.

Việc giải ngân của huyện vẫn còn chậm tiến độ; Nguyên nhân giải ngân chậm là do năm này có nhiều thay đổi về định mức, đơn giá XDCCB, nhiều chính sách về đầu tư XDCCB thay đổi đã ảnh hưởng lớn đến công tác chuẩn bị đầu tư và đấu thầu; Tình hình giá cả thị trường cuối năm 2022, đầu năm 2023 biến động liên tục, giá nguyên vật liệu tăng cao, đặc biệt là giá vật liệu xây dựng chủ yếu như sắt thép, xăng dầu tăng cao kéo theo giá một số nguyên liệu khác tăng theo như cát, đá, xi măng, nhựa, sơn, cao su... góp phần làm tăng giá thành xây dựng của công trình; từ đó dẫn đến các công trình dự án đã được ký kết hợp đồng trọn gói với đơn vị thi công, việc giá nhiên, vật liệu tăng cao khiến đơn vị thi công chuyển sang thực hiện cầm chừng chờ giá hạ nhiệt để giảm bớt thiệt hại, phần nào ảnh hưởng đến tiến độ thi công, tiến độ giải ngân thanh toán.

2. Về tạm ứng vốn đầu tư:

Tổng vốn tạm ứng chưa thu hồi đến nay là 78,981 tỷ đồng. Trong đó: Số vốn tạm ứng quá hạn là **12,459 tỷ đồng**, cụ thể:

2.1- Số tạm ứng các năm trước chưa thu hồi chuyển nguồn sang 2023 là 47,223 tỷ đồng. Trong đó: Số vốn tạm ứng quá hạn là **12,459** tỷ đồng.

2.2- Số vốn tạm ứng chưa thu hồi năm 2023: 31,758 tỷ đồng.

III. Công tác thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công:

Tính đến 30/6/2023, UBND huyện đã phê duyệt quyết toán 12 công trình, hạng mục công trình. Tổng giá trị các chủ đầu tư đề nghị quyết toán là 10,357 tỷ đồng, giá trị thẩm tra và phê duyệt quyết toán là 10,322 tỷ đồng, giảm 0,164 tỷ đồng.

Nhìn chung công tác quyết toán công trình hoàn thành trên địa bàn huyện chưa đạt tiến độ quy định, nguyên nhân chủ yếu là do nhiều đơn vị thi công năng lực còn hạn chế nên khi hoàn thành công trình nhưng khâu thanh quyết toán chậm và hay thiếu các thủ tục trong hồ sơ trình duyệt quyết toán, dẫn đến thời gian thẩm

tra quyết toán phải lùi lại chờ bổ sung thủ tục hồ sơ. Chủ đầu tư chưa kịp thời hoàn thành đủ các thủ tục để quyết toán, các dự án có bồi thường GPMB hầu hết đều vướng về quy trình thủ tục GPMB nên đến giai đoạn quyết toán còn phải tập hợp chỉnh lý hồ sơ; ngoài ra nhân lực của huyện còn mỏng, mà khối lượng công việc quá tải nên phần nào ảnh hưởng đến khâu thẩm định trình phê duyệt quyết toán.

IV. Tình hình nợ đọng vốn đầu tư công và phương án xử lý nợ đọng:

1. Tình hình nợ đọng:

Nợ đọng đầu tư công đến 30/6/2022 là 1,604 tỷ đồng. Trong đó: NSTW 1,535 tỷ đồng, ngân sách tỉnh 0,069 tỷ đồng. Thuộc 02 công trình như sau:

- Công trình Kiên cố hóa trường lớp học mầm non, tiểu học huyện Nam Giang được đầu tư từ nguồn vốn Trái phiếu Chính Phủ, đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng và được UBND tỉnh phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành tại Quyết định số 1754/QĐ-UBND ngày 01/7/2022. Trong đó ghi nợ phải trả của dự án là 1.534.875.000 đồng. Đây là nợ phần NSTW còn lại chưa bố trí cho huyện từ nguồn Trái phiếu Chính phủ.

- Công trình Trạm y tế xã Đắc Pring được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ thực hiện các trạm y tế xã, đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng và được UBND huyện phê duyệt quyết toán tại Quyết định số 3718/QĐ –UBND ngày 01/11/2021. Tính đến thời điểm báo cáo, công trình còn nợ 69.162.000 đồng từ nguồn ngân sách tỉnh.

2. Phương án xử lý nợ đọng:

- Phần vốn Trung ương và Tỉnh, UBND huyện sẽ báo cáo và xin TW, Tỉnh bố trí nguồn để trả nợ.

V. Những tồn tại, hạn chế:

Được sự quan tâm của TW, của tỉnh về hỗ trợ nguồn vốn đầu tư; sự phối hợp đồng bộ giữa các ngành chức năng của huyện, các địa phương tạo điều kiện thuận lợi để Chủ đầu tư triển khai kịp thời các dự án trên địa bàn. Tuy nhiên bên cạnh những thuận lợi thì không tránh khỏi những tồn tại, hạn chế đó là:

1- Một là: Về bồi thường GPMB và tái định cư: Đơn giá đền bù đất ở, đất nông nghiệp, đất rừng sản xuất và một số vật kiến trúc, cây trồng còn thấp, chưa hợp lý nên người dân chưa đồng tình; Ngoài ra nhiều hộ đề nghị bồi thường luôn phần đất ngoài vạch do không có lối đi vào để sản xuất, điều này chưa có quy định trong văn bản nên khó thực hiện; dẫn đến nhiều dự án còn vướng công tác đền bù, không có mặt bằng để thi công. Đồng thời việc thực hiện đầu tư trong xây dựng Nông thôn mới mà có chi phí đền bù lớn, gặp rất nhiều khó khăn cho ngân sách huyện.

2 - Hai là: Đến nay một số văn bản hướng dẫn chi tiết việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình MTQG phát triển vùng đồng bào DTTS&MN như: văn bản quy định mức hỗ trợ thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất thuộc Dự án 1; văn bản hướng dẫn thực hiện ứng dụng CNTT hỗ trợ phát triển KT-XH thuộc tiểu dự án 2- Dự án 10... vẫn chưa được ban hành, trong khi nguồn vốn đầu tư đã được phân bổ từ năm 2022 ghi vốn cho các dự án này. Hiện nay, huyện Nam Giang nói chung và các huyện trên địa bàn tỉnh nói chung đều rất lúng túng trong việc triển khai thực hiện các dự án này, hầu hết chưa thực hiện giải ngân.

3- Ba là: Công tác khảo sát, thiết kế, lập đơn giá xây dựng đầu vào các chủ đầu tư, các địa phương, các đơn vị tư vấn tính toán chưa phù hợp, do đó một số hồ sơ dự án (Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) chất lượng chưa tốt, quá trình thực hiện nhiều dự án phải điều chỉnh, bổ sung ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện.

4- Bốn là: Công tác giải ngân vốn đầu tư và quyết toán vốn đầu tư ở một số công trình, dự án còn chậm là do nhiều nguyên nhân đã phân tích nêu trên làm ảnh hưởng đến công tác thực hiện đầu tư trên địa bàn huyện.

5- Năm là: Hầu hết các công trình xây dựng ở vùng sâu, vùng xa nên việc thực hiện công tác giám sát chất lượng chưa được duy trì thường xuyên. Nhiều văn bản mới ban hành kể từ khi Luật Xây dựng, Luật Đầu tư công có hiệu lực, quy trình quản lý và thực hiện dự án có nhiều thay đổi, lực lượng cán bộ chuyên trách ở cấp huyện, cũng như ở các Ban giám sát cấp xã chưa nắm bắt kịp thời nên cũng ảnh hưởng không nhỏ đến công tác quản lý vốn đầu tư

Phần thứ II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ ĐẦU TƯ CÔNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

1. Đối với các dự án khởi công mới năm 2023 chưa đủ thủ tục đầu tư để bố trí vốn thực hiện:

Hiện nay, tổng nguồn vốn chưa phân bổ cho đơn vị, địa phương là 4,835 tỷ đồng. Đề xuất như sau:

1.1. Nguồn ngân sách huyện thực hiện khởi công mới được HĐND huyện thống nhất giao trong kế hoạch vốn đầu năm cho BQL dự án – quỹ đất – đô thị nhưng chưa thực hiện mở MSDA là 0,630 tỷ đồng (Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Khu căn cứ chiến đấu mô phỏng) theo quy định đến 30/4 mà không đảm bảo thủ tục đầu tư để phân bổ vốn thì điều chuyển sang công trình và chủ đầu tư khác. Do đó, huyện sẽ xem xét điều chỉnh vốn sang cho các công trình có nhu cầu vốn trong quý III năm 2023.

1.2. Nguồn vốn các Chương trình MTQG năm 2023 chưa phân bổ: 3,905 tỷ đồng. Trong đó:

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 554 triệu đồng. Do công trình Đường vào khu sản xuất nguyên liệu thôn Côn Zót, xã Chợ Chun bị vướng đất rừng phòng hộ, chủ đầu tư đang khẩn trương hoàn thiện thủ tục hồ sơ trình phê duyệt và phân bổ vốn trong tháng 7/2023.

- Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới: 300 triệu đồng. Thuộc nội dung di dời trụ điện, trụ viễn thông chỉ được sử dụng cho công trình đầu tư từ chương trình bị vướng trụ điện, trụ viễn thông bắt buộc phải di dời nên huyện chưa phân bổ nguồn vốn này.

- Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng DTTS và miền núi: 3,051 tỷ đồng thuộc dự án 5 và dự án 10. Các công trình, dự án này đang chờ hướng dẫn của Sở, ngành cấp trên nên chưa hoàn thiện hồ sơ và trình phê duyệt được.

1.3. NS tỉnh bổ sung hỗ trợ Nghị quyết 17/2019/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn 300 triệu đồng. Hiện nay chưa có đơn vị đăng ký thực hiện, do đó huyện sẽ đề nghị tỉnh điều chỉnh vốn sang cho Công trình thủy lợi nhỏ thuộc Nghị quyết 03/2021/NQ-HĐND tỉnh về chính sách

hỗ trợ thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến tiết kiệm nước giai đoạn 2021-2025.

2- Phương án giải ngân vốn đến cuối năm 2023:

2.1 Để đạt được kết quả giải ngân vốn đầu tư công năm 2022 huyện chỉ đạo triển khai từ huyện đến cơ sở, trong đó UBND huyện thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban công tác đầu tư hằng tháng và đột xuất để nắm bắt tiến độ, chỉ đạo, giải quyết vướng mắc, đẩy nhanh thực hiện từ khâu chuẩn bị dự án, thực hiện dự án và chỉ đạo đẩy nhanh giải ngân, quyết toán công trình.

2.2- Để đảm bảo thực hiện được mục tiêu đến hết quý III năm 2023 giải ngân đạt trên 70% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023, đến hết quý IV năm 2023 đạt trên 90% và đến hết ngày 31/01/2024 giải ngân 100%, UBND huyện dự kiến việc điều chuyển kế hoạch vốn năm 2023 giữa các dự án theo nguồn vốn và mốc thời gian sau:

- Đối với kế hoạch vốn năm 2023 ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh: **đến hết ngày 31/7/2023** dự án nào có tỷ lệ giải ngân **dưới 60%**, sẽ đề xuất UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư cắt giảm, điều chuyển cho các dự án khác có khả năng giải ngân ngay sau khi bổ sung kế hoạch vốn hoặc nộp trả về ngân sách trung ương;

- Đối với kế hoạch vốn năm 2023 ngân sách huyện: Trường hợp các dự án được giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 tại dự toán đầu năm nhưng đến **hết ngày 31/7/2023 giải ngân dưới 60%** kế hoạch vốn đã bố trí; đồng thời không chủ động có văn bản báo cáo giải trình, đề nghị xử lý vướng mắc giải ngân chậm sẽ cắt giảm, điều chuyển kế hoạch vốn năm 2023 của các dự án.

Để đạt được tỷ lệ giải ngân nêu trên, Ủy ban nhân dân huyện đề ra các biện pháp như sau:

- Giao các đơn vị Chủ đầu tư, các địa phương rà soát các công trình đã giao kế hoạch vốn năm 2023, vốn năm 2022 kéo dài nhưng đến nay chưa giải ngân, đề nghị khẩn trương hoàn tất thủ tục để giao dịch với Kho bạc, đặc biệt các nguồn vốn mục tiêu ngân sách tỉnh, TW hỗ trợ phải hết sức lưu ý, các dự án có tỷ lệ giải ngân thấp sẽ bị cắt giảm, điều chuyển vốn sang các dự án khác, địa phương khác trong tỉnh. Các chủ đầu tư chịu trách nhiệm trước UBND huyện trong trường hợp để TW, Tỉnh thu hồi vốn, cắt vốn do không giải ngân hết vốn hoặc giải ngân không đảm bảo tỷ lệ quy định.

- Giao các ngành đẩy mạnh trong giải quyết các dự án còn vướng mắc công tác đền bù, GPMT, TĐC để có mặt bằng thi công; Song song đó huyện giao các ngành đẩy mạnh công tác quyết toán các công trình hoàn thành để có cơ sở giải ngân vốn các dự án hoàn thành.

- Giao các Chủ đầu tư, UBND các xã, thị trấn đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thực hiện để giải ngân, nếu Chủ đầu tư, địa phương nào không thể giải ngân được đề nghị Báo cáo để UBND huyện điều chuyển vốn cho địa phương, đơn vị khác. Huyện giao Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện rà soát, tham mưu UBND huyện báo cáo với tỉnh điều chuyển KH vốn ngân sách TW cho địa phương, đơn vị khác theo quy định và phải có giải trình cụ thể về giải ngân vốn không đạt.

- Giao các đơn vị được giao làm Chủ đầu tư, UBND các xã phải khẩn trương hoàn tất thủ tục thanh toán tạm ứng, thanh toán khối lượng các công trình

gửi Kho bạc Nhà nước huyện để giải ngân vốn năm 2022 kéo dài, vốn đầu tư công năm 2023. Trường hợp các dự án không có khả năng giải ngân hết vốn đầu tư công năm 2023, vốn năm 2022 kéo dài các đơn vị chủ động đề xuất điều chuyển kế hoạch vốn hoặc đề xuất nộp trả về ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh theo quy định.

- Huyện giao Phòng Nội vụ phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch; Văn phòng điều phối nông thôn mới, Văn phòng giảm nghèo của huyện tham mưu UBND huyện có hình thức xử lý trách nhiệm các đơn vị, địa phương trong trường hợp để TW, Tỉnh thu hồi vốn, cắt vốn do không giải ngân hết vốn hoặc giải ngân không đảm bảo tỷ lệ quy định, mà không do yếu tố khách quan. Cụ thể như sau:

+ Sau 31/01/2024 đơn vị, địa phương nào không giải ngân hết sẽ bị thu hồi về ngân sách cấp trên, không được chuyển nguồn sang năm sau theo đúng quy định của Luật Đầu tư công 2019. Địa phương, đơn vị đó có trách nhiệm bố trí ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ dở dang đối với nguồn kinh phí bị thu hồi, không được bố trí kế hoạch năm sau cho các công trình này từ ngân sách TW, tỉnh, huyện và có hình thức kỷ luật, phê bình thích đáng.

+ Tham mưu UBND huyện có hình thức xử lý trách nhiệm các đơn vị, địa phương trong trường hợp để TW, Tỉnh thu hồi vốn, cắt vốn do không giải ngân hết vốn hoặc giải ngân không đảm bảo tỷ lệ quy định.

3. Công tác thanh toán tạm ứng vốn:

- **Công tác thu hồi tạm ứng quá hạn:** UBND huyện chỉ đạo các chủ đầu tư tập trung xử lý thu hồi số dư tạm ứng vốn đầu tư quá hạn. Trong đó số tạm ứng các năm chưa thu hồi chuyển sang 2022 của huyện nay đã quá hạn **12,459 tỷ đồng**; Đến nay UBND tỉnh đã có ý kiến chỉ đạo hoàn tất việc thu hồi tạm ứng và báo cáo, cung cấp thông tin bằng văn bản về các dự án còn tồn đọng số dư nợ tạm ứng, thời điểm cam kết thu hồi, danh sách các nhà thầu chưa thực hiện hoàn ứng cho Sở Kế hoạch và Đầu tư, ngoài ra giao Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện văn bản đôn đốc các đơn vị khẩn trương thực hiện theo từng dự án đúng theo quy định. Trong đó đến 30/7/2023 các đơn vị, địa phương phải giải quyết thanh toán khối lượng, hoặc thu hồi thu hồi nộp trả lại ngân sách dứt điểm nợ tạm ứng quá hạn; nếu đơn vị, địa phương nào không thực hiện UBND huyện sẽ chuyển hồ sơ sang cơ quan Thanh tra, điều tra để xử lý.

4. Công tác quyết toán công trình hoàn thành:

Huyện giao Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện phối hợp các chủ đầu tư, các cơ quan chuyên môn của huyện tập trung quyết toán công trình hoàn thành sau khi nghiệm thu đưa vào sử dụng. Đồng thời giao cơ quan Tài chính đẩy mạnh việc thẩm tra phê duyệt QT các công trình đã đủ hồ sơ thủ tục, trong đó nêu phòng Tài chính - Kế hoạch huyện thiếu nhân lực UBND huyện sẽ Quyết định trưng dụng công chức có chuyên môn từ các cơ quan khác cùng công chức đơn vị để thực hiện, đảm bảo đến cuối năm không còn tồn đọng hồ sơ quyết toán, giúp cho việc giải ngân vốn kịp thời.

5- Tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành, đoàn thể trong công tác đôn bù GPMB, ưu tiên bố trí đủ vốn để thực hiện công tác GPMB sau đó mới cân đối vốn thực hiện dự án. Trong đó lưu ý các chương trình

mục tiêu nếu dự án nào mà địa phương để vướng công tác đền bù thì cắt vốn dự án đó và điều chuyển vốn cho địa phương khác thực hiện.

6. Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban công tác đầu tư hằng tháng và đột xuất để nắm bắt tiến độ, chỉ đạo, giải quyết vướng mắc, đẩy nhanh thực hiện từ khâu chuẩn bị dự án, thực hiện dự án và chỉ đạo đẩy nhanh giải ngân, quyết toán công trình.

7- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của nhà nước trong công tác quản lý đầu tư và xây dựng, các địa phương tăng cường công tác giám sát nhân dân đối với tất cả các công trình trên địa bàn xã, thị trấn.

Trên đây là báo cáo tình hình đầu tư công 6 tháng đầu năm 2023, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm, UBND huyện kính trình HĐND huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở: KH&ĐT, Tài chính tỉnh;
- Ban thường vụ Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMT huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Các ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Các xã, Thị trấn;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**